

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
CHI CỤC KIỂM LÂM

Số: /QĐ-CCKL

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Đánh giá công chức, viên chức và người lao động thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Thái Nguyên để thực hiện sắp xếp và giải quyết chính sách, chế độ năm 2025 theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ

thống chính trị; số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-SNNMT ngày 09/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định tiêu chí đánh giá công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên để thực hiện sắp xếp và giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Biên bản họp giữa Người đứng đầu Chi cục Kiểm lâm với tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ bộ phận, lãnh đạo Chi cục ngày 14/6/2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đánh giá công chức, viên chức và người lao động thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Thái Nguyên để thực hiện sắp xếp và giải quyết chính sách, chế độ năm 2025 theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ, đối với 31 người, như sau:

1. Nhóm 1: 0 người
2. Nhóm 2: 0 người
3. Nhóm 3: 31 người
4. Nhóm 4: 0 người.

(Có Danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm.

Điều 3. Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Sở NN & Môi trường (báo cáo);
- BCH ĐBBP, lãnh đạo CCKL;
- Lưu: VT, TCHC.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Cẩm Long

DANH SÁCH

Đánh giá công chức, viên chức và người lao động thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Thái Nguyên để thực hiện sắp xếp và giải quyết chính sách, chế độ năm 2025 theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CCKL ngày /6/2025 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Thái Nguyên)

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
I	Nhóm 1 (Đáp ứng được yêu cầu công việc, cần giữ lại, không thể thay thế, đạt từ 90 đến 100 điểm): 0 người		
II	Nhóm 2 (Đáp ứng được phần lớn yêu cầu công việc, giữ lại (hoặc điều chuyển sang vị trí khác theo yêu cầu nhiệm vụ công tác), đạt từ 80 đến 89 điểm): 0 người		
III	Nhóm 3 (Có thể giữ lại nhưng dễ thay thế hoặc giải quyết nghỉ theo chế độ, chính sách nếu cá nhân có nguyện vọng, đạt từ 50 đến 79 điểm): 31 người		
1	Nông Thị Hồng Cẩm	Phó trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi cục Kiểm lâm	
2	Nguyễn Thị Hằng	Phó trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi cục Kiểm lâm	
3	Nguyễn Thị Mai	Kiểm lâm viên, Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi cục Kiểm lâm	
4	Nguyễn Văn Duy	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình	
5	Lâm Mạnh Hải	Phó đội trưởng, Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng	
6	Ngô Thanh Sơn	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm thành phố Thái Nguyên - Sông Công	
7	Nguyễn Công Trội	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm thành phố Thái Nguyên - Sông Công	
8	Nguyễn Ngọc Huân	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm thành phố Phổ Yên	
9	Dương Thị Nguyệt	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm thành phố Phổ Yên	
10	Ngô Văn Huy	Trạm trưởng, Hạt Kiểm lâm thành phố Phổ Yên	
11	Nguyễn Ngọc Phú	Phó Trạm trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai	
12	Lê Cao Trình	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai	

13	Nguyễn Văn Lữ	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai	
14	Dương Văn Hải	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm huyện Đại Từ	
15	Đỗ Mạnh Cường	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đại Từ	
16	Lê Văn Quân	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm huyện Đại Từ	
17	Đoàn Xuân Thiều	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương	
18	Vũ Văn Toàn	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ	
19	Trần Đức Bẩy	Kiểm lâm viên trung cấp, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ	
20	Đinh Thị Nga	Kế toán viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ	
21	Nông Việt Hùng	Viên chức, Ban quản lý rừng ATK Định Hóa	
22	Nông Chí Kiên	Viên chức, Ban quản lý rừng ATK Định Hóa	
23	Lộc Văn Thông	Viên chức, Ban quản lý rừng ATK Định Hóa	
24	Hoàng Văn Hồng	Viên chức, Ban quản lý rừng ATK Định Hóa	
25	Lê Văn Đức	Viên chức, Ban quản lý rừng ATK Định Hóa	
26	Nguyễn Văn Đạo	Hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Phòng Tổ chức – Hành chính, Chi cục Kiểm lâm	
27	Nguyễn Duy Trường	Hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Phòng Tổ chức – Hành chính, Chi cục Kiểm lâm	
28	Nguyễn Đức Cường	Hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm thành phố Phổ Yên	
29	Nguyễn Quang Tiến	Hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Ban quản lý rừng ATK Định Hóa	
30	Nguyễn Anh Trang	Hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Đại Từ	
31	Trần Văn Hoài	Hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương	
IV	Nhóm 4 (Đề xuất nghỉ việc hoặc tinh giản biên chế, đạt dưới 50 điểm): 0 người		